

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2022 - 2023

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thực hiện Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Thực hiện Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Thực hiện theo Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Công văn 2598/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học;

Thực hiện Thông báo số 716-TB/QU ngày 16/8/2022 của Quận uỷ Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2022-2023;

Thực hiện Hướng dẫn số 161/PGDĐT-GDTH ngày 05/9/2021 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp tiểu học;

Thực hiện Hướng dẫn số 162/PGD&ĐT ngày 05/9/2022 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2022-2023 cấp tiểu học;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường Tiểu học Ngọc Lâm, trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2021-2022, trường Tiểu học Ngọc Lâm xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phát huy tính chủ động, linh hoạt của Ban giám hiệu và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, điều kiện thực hiện của trường Tiểu học Ngọc Lâm.

- Kế hoạch giáo dục bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo cấp trên.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội phường Bồ Đề

Bồ Đề là phường nằm gần trung tâm Thủ đô Hà Nội và có đường quốc lộ đi qua, tốc độ đô thị hóa nhanh. Diện tích đất tự nhiên 379,92 ha. Dân số toàn phường có 32.210 nhân khẩu, 8134 hộ gia đình ở 23 tổ dân phố. Kinh tế phát triển theo hướng thương mại dịch vụ.

Với quyết tâm thực hiện mục tiêu kép “vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế”, dưới sự lãnh, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền phường, sự vào cuộc của các đoàn thể chính trị và nhân dân, 6 tháng đầu năm 2021, các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội của phường đã đạt được những kết quả sau:

Về phát triển kinh tế, thu chi ngân sách

- Thu ngân sách nhà nước ước thực hiện đến 30/6/2022: 2.175.941.000 đồng đạt 94,2% dự toán năm.

- Chi ngân sách ước thực hiện đến 30/6/2022 là 6.464.670.704 đồng đạt 52% dự toán.

Về Giáo dục đào tạo:

- Trên địa bàn phường có 7 trường trong đó mầm non: 02; Tiểu học: 02;

Trung học cơ sở: 02; trường quốc tế: 01.

- Cùng với nhiệm vụ chung, các trường trên địa bàn phường duy trì việc dạy và học theo hướng dẫn của ngành Giáo dục đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh. 100% các trường Tiểu học, trung học cơ sở thực hiện thi trực tuyến và hoàn thành nhiệm vụ năm học đảm bảo chỉ tiêu đề ra. 100% các trường trên địa bàn được công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2021-2022.

- 100% các trường hoàn thành tuyển sinh đầu cấp. Nhà trường đạt 101,3% chỉ tiêu tuyển sinh (243/240)

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022 - 2023

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Học sinh của nhà trường ngoan ngoãn, lễ phép, không có học sinh vi phạm pháp luật. Đại bộ phận học sinh có nề nếp học tập tốt. Nhiều học sinh tích cực học tập và rèn luyện, tham gia các hoạt động tập thể nhiệt tình. Chất lượng giáo dục học sinh của nhà trường cao so với mặt bằng chung toàn quận.

Khó khăn: Trường còn một số HS kiểm soát hành vi không tốt, khả năng tiếp thu kiến thức hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng chung.

Một bộ phận học sinh không được bố mẹ quan tâm do bận rộn hoặc làm ăn xa thiếu sự quan tâm, năm học 2021 – 2022 học sinh có 7 tháng học tập trực tuyến nên ít nhiều ảnh hưởng tới chất lượng học tập chung của toàn trường.

Sĩ số các lớp 4,5 đông và có sự chênh lệch, khó khăn cho việc tổ chức các Hoạt động dạy học và đổi mới phương pháp giáo dục.

Số liệu cụ thể năm học 2022 – 2023:

| Khối | Số HS | Số lớp | Bình quân số HS/lớp | Số HS nữ | Số HS học 2 buổi/ngày | Số HSKT | Số HS dân tộc thiểu số | Số HS có HCKK | Số HS bán trú |
|-------------|-------------|-----------|---------------------|------------|-----------------------|----------|------------------------|---------------|---------------|
| 1 | 243 | 6 | 40,5 | 119 | 243 | | | | 217 |
| 2 | 269 | 7 | 38,4 | 116 | 269 | | 2 | | 235 |
| 3 | 278 | 7 | 39,7 | 137 | 278 | 1 | 2 | 1 | 244 |
| 4 | 297 | 6 | 49,5 | 140 | 297 | | 3 | | 262 |
| 5 | 381 | 8 | 47,6 | 174 | 381 | | | 1 | 301 |
| Tổng | 1468 | 34 | 42 | 686 | 1468 | 1 | 7 | 2 | 1259 |

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số CBGVNV: 72 người (CBQL: 03, GV: 53, TPT: 01, NV: 15)
 Trong đó: Biên chế 51 người (CBQL: 03, GV: 43, TPT: 01, NV: 4), Hợp đồng: 21 người (GVCB: 1, GVBM: 9, KT: 01; BV: 04; Lao công: 04; chăm cây: 01; NVTB: 01)

- Trình độ đào tạo (theo Luật GD 2019):

+ CBQL : Đạt chuẩn 1 người – 33,3%; Trên chuẩn : 02 người – 66,7%

+ Giáo viên: Đạt chuẩn: 35 người – 79,5%; Trên chuẩn: 2 người – 4,5%; Chưa đạt chuẩn: 7 – 15,9% (trong đó thuộc diện không phải nâng chuẩn: 0 người, đang học nâng chuẩn: 1 người, chưa học nâng chuẩn: 6 người)

+ Nhân viên: Đạt chuẩn: 4 người (100%); Trên chuẩn: 0 người (0%)

+ Việc thực hiện lộ trình tiếp theo:

- Thực tế giáo viên cơ bản/lớp: 1,03 (quy định 1,2GV/lớp); GV/lớp: 1,3 GV/lớp (quy định 1,5 GV/lớp). So với thực tế nhà trường đang thiếu GVCB: 6 người, GV năng khiếu: 01 người.

- Đánh giá đội ngũ theo khung năng lực vị trí việc làm:

+ Trình độ CNTT:

. Đại học: 1 người – 2,3%; UDCNTTCB: 100%;

. Trình độ Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Trình độ IELTS 5.5: 01 người 2,3%; B1: : 4 người – 7,8%; A2: 43 người – 90,2%;

*** Đánh giá chung:**

- Ban giám hiệu nhiệt tình, trách nhiệm, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành nhà trường, chuyên môn vững vàng, sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Các đồng chí CBQL đều có trình độ trên đại học, Đại học và trung cấp chính trị.

- Đa số các đồng chí giáo viên của nhà trường có chuyên môn vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm, có kinh nghiệm trong công tác dạy học và giáo dục. Một số đồng chí có khả năng ứng dụng CNTT tốt, sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học để đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

- Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định với trường trên 28 lớp.

- Khó khăn: Trình độ chuyên môn, CNTT của GV không đồng đều, nhiều giáo viên trẻ trong độ tuổi sinh nở và nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi (7 đồng chí) nên ít nhiều ảnh hưởng tới việc phân công chuyên môn, thực hiện dạy học. Đồng chí TPT do bị bệnh nghỉ dài ngày nên ảnh hưởng tới việc tổ chức hoạt động ngoại khóa.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú (phụ lục 2)

- Nhà trường có đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy - học của GV và HS.

- Các phòng học, phòng chức năng đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. 100% hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. Trường thực hiện mô hình THĐT năm học thứ ba.

- Nhà thể chất trang bị đầy đủ các trang thiết bị thể thao phù hợp và an toàn với các em học sinh tiểu học. Nhà trường có khu vực nhà ăn khang trang,

bếp thiết kế theo nguyên tắc 1 chiều sạch sẽ đáp ứng nhu cầu phục vụ HS bán trú tại trường.

- Khó khăn: Theo thông tư Số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, nhà trường còn thiếu phòng khoa học công nghệ; phòng nghỉ của giáo viên; phòng truyền thống; phòng kho lưu trữ; phòng tư vấn học đường và hỗ trợ học sinh khuyết tật học hòa nhập; diện tích các phòng học và 1 số phòng chức năng còn nhỏ.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Mục tiêu chung:

1.1. Nhà trường thực hiện linh hoạt: hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022 – 2023; thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID 19 phù hợp với đặc thù của nhà trường và tình hình kinh tế, chính trị của địa phương; thực hiện thành công mục tiêu, nhiệm vụ theo chủ đề năm học 2022-2023 “đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”, giáo dục học sinh phát triển trí tuệ, năng lực, phẩm chất theo đúng độ tuổi đáp ứng yêu cầu giáo dục của địa phương, của toàn ngành. Thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho HS tiểu học, đảm bảo thời lượng học tập, sinh hoạt tập thể, trải nghiệm thực tế, vui chơi, tham gia các hoạt động cộng đồng

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày với số tiết 35 tiết/ tuần tương ứng với 10 buổi cho học sinh lớp 1,2;3 các lớp 4,5 giữ nguyên theo chương trình hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐBGDĐT ngày 05/5/2006 từ lớp 4 đến lớp 5; Tiếp tục thực hiện điều chỉnh chương trình lớp 5 theo hướng dẫn tại công văn số 405/BGDĐT-GDTH ngày 28/01/2021 của Bộ GD&ĐT; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục lớp 5; tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM.

1.3. Thực hiện quản trị nhà trường theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường tự chủ trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường. Tăng cường nề nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu, thực hiện tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo số lượng, chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

1.4. Tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của các cấp phù hợp điều kiện của nhà trường. Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, an toàn, tích cực, nề nếp để mỗi giáo viên và học

sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo; học sinh có kỹ năng sống, tự tin hội nhập, phát huy được phẩm chất và năng lực trong thời đại mới.

2. Chỉ tiêu cụ thể :

2.1. Chỉ tiêu chung:

- Chỉ tiêu xuất sắc (08 chỉ tiêu): Chuyên môn, Kiểm tra nội bộ, Ứng dụng công nghệ thông tin - Thư viện, Công tác quản lý, Công tác duy trì trường chuẩn quốc gia, Công tác văn phòng, Thực hiện Quy chế dân chủ và ba công khai; Chỉ tiêu do nội vụ đánh giá,

- Chỉ tiêu tốt (03 chỉ tiêu): Công tác xây dựng chính trị tư tưởng - học sinh sinh viên, Tổ chức bộ máy; Quản lý, sử dụng, đánh giá viên chức, LĐHĐ, thực hiện chế độ chính sách; CCHC, văn thư, đào tạo bồi dưỡng; thi đua khen thưởng (Phòng NV đánh giá), Chỉ tiêu do phòng tài chính đánh giá

*** Tập thể:**

- Chi bộ xếp loại Hoàn thành XS nhiệm vụ
- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động XS cấp Thành phố nhận Bằng khen

- Công đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Liên đội mạnh cấp Quận

- Đơn vị đạt danh hiệu TTTD cấp TP

- Chi đội mạnh cấp Quận: 8

*** Cá nhân:**

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 8 đ/c.

- GVG dạy giỏi cấp Quận: 02 đ/c.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.2.1. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

- Giữ vững sĩ số: TB 43 HS/lớp, không để HS bỏ học
- Phối hợp với UBND phường Bò Đề hoàn thành tốt công tác điều tra, duy trì PCGDTH mức độ 3.

2.2.2. Chất lượng dạy và học:

*** Quản lý:**

- 100% CBQL đáp ứng yêu cầu khung năng lực VTVL.

- 100% các kế hoạch xây dựng, triển khai hiệu quả.

- 100% các báo cáo đảm bảo đúng thời gian, nội dung.

- 100% CBQL sử dụng, triển khai công việc ứng dụng CNTT.

*** Giáo viên:**

- Hồ sơ: 100% GV lên lớp có đủ hồ sơ theo qui định và được xếp loại từ khá trở lên.

- Trình độ: 36/45 GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019; 57/57 đồng chí đáp ứng khung năng lực VTVL

sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo; học sinh có kỹ năng sống, tự tin hội nhập, phát huy được phẩm chất và năng lực trong thời đại mới.

2. Chỉ tiêu cụ thể :

2.1. Chỉ tiêu chung:

- Chỉ tiêu xuất sắc (08 chỉ tiêu): Chuyên môn, Kiểm tra nội bộ, Ứng dụng công nghệ thông tin - Thư viện, Công tác quản lý, Công tác duy trì trường chuẩn quốc gia, Công tác văn phòng, Thực hiện Quy chế dân chủ và ba công khai; Chỉ tiêu do nội vụ đánh giá,

- Chỉ tiêu tốt (03 chỉ tiêu): Công tác xây dựng chính trị tư tưởng - học sinh sinh viên, Tổ chức bộ máy; Quản lý, sử dụng, đánh giá viên chức, LĐHĐ, thực hiện chế độ chính sách; CCHC, văn thư, đào tạo bồi dưỡng; thi đua khen thưởng (Phòng NV đánh giá), Chỉ tiêu do phòng tài chính đánh giá

*** Tập thể:**

- Chi bộ xếp loại Hoàn thành XS nhiệm vụ
- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động XS cấp Thành phố nhận Bằng khen

- Công đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Liên đội mạnh cấp Quận

- Đơn vị đạt danh hiệu TTTD cấp TP

- Chi đội mạnh cấp Quận: 8

*** Cá nhân:**

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 8 đ/c.

- GVG dạy giỏi cấp Quận: 02 đ/c.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.2.1. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

- Giữ vững sĩ số: TB 43 HS/lớp, không để HS bỏ học

- Phối hợp với UBND phường Bồ Đề hoàn thành tốt công tác điều tra, duy trì PCGDTH mức độ 3.

2.2.2. Chất lượng dạy và học:

*** Quản lý:**

- 100% CBQL đáp ứng yêu cầu khung năng lực VTVL.

- 100% các kế hoạch xây dựng, triển khai hiệu quả.

- 100% các báo cáo đảm bảo đúng thời gian, nội dung.

- 100% CBQL sử dụng, triển khai công việc ứng dụng CNTT.

*** Giáo viên:**

- Hồ sơ: 100% GV lên lớp có đủ hồ sơ theo qui định và được xếp loại từ khá trở lên.

- Trình độ: 36/45 GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019; 57/57 đồng chí đáp ứng khung năng lực VTVL

- 01 đồng chí GV trong diện qui hoạch đáp ứng yêu cầu của cán bộ trong diện qui hoạch.

- Đổi mới phương pháp dạy học:

+ Phương pháp bàn tay nặn bột: 1 tiết/năm học/1 GV khối 4-5

+ Phương pháp dạy học Mĩ thuật mới: lớp 4,5.

- Tổ chức chuyên đề: 54 chuyên đề cấp trường tập trung vào các vấn đề khó và mới, UDCNTT vào giảng dạy (PPBTNB, vận dụng một phần phương pháp VNEN, dạy mĩ thuật theo PP mới). Đặc biệt chú trọng tổ chức các chuyên đề đối với khối lớp 1, 2, 3 ngay đầu năm học.

- CNTT:

+ 100% GV ứng dụng CNTT trong dạy học (03 đồng chí GVTD đặc thù bộ môn)

+ 100% GV có tài khoản đăng nhập

+ 80% GVBC sử dụng thành thạo CNTT trong điều hành và giảng dạy

- Quy tắc ứng xử: 100% CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc 02 Bộ quy tắc ứng xử do Thành phố ban hành và thông tư 06/2019/TT-BGDĐT.

- Quản lý việc dạy thêm: 100% GV thực hiện nghiêm túc không dạy thêm.

- Các cuộc thi của GV: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì cấp Quận

+ Nâng cao chất lượng HS lớp 5:

. Khảo sát 3 môn Toán, TV, TA định kỳ: 100% HS đạt trên TB, trong đó: điểm 9,10 đạt khoảng 40%

. Khảo sát TA chương trình liên kết: 80% HS đạt từ trung bình trở lên

. 100% HS hoàn thành CTTH.

Chỉ tiêu danh hiệu khen thưởng học sinh cuối năm

* Đối với lớp 1, 2, 3:

| T. số HS được ĐG | Học sinh Xuất sắc | | Học sinh Tiêu biểu | | HS được khen ĐX; thư khen | | Học sinh chưa được khen | |
|------------------|-------------------|------|--------------------|-----|---------------------------|------|-------------------------|------|
| | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 784 | 275 | 35,1 | 11 | 1,4 | 288 | 36,7 | 2 | 0,25 |

* Đối với lớp 4, 5

| T. số HS được ĐG | Học sinh Xuất sắc | | Học sinh được khen Vượt trội | | Học sinh được khen đột xuất | | Học sinh chưa được khen | |
|------------------|-------------------|------|------------------------------|------|-----------------------------|----|-------------------------|----|
| | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 697 | 184 | 26,4 | 491 | 70,4 | 0 | 0 | 0 | 0 |

- Chỉ tiêu kết quả các cuộc thi của học sinh:

.Các cuộc thi chính thống: 06 giải cấp Quận, 03 giải cấp Thành phố.

.Các cuộc thi không chính thống:

+ Khuyến khích các cuộc thi, giao lưu trong nước và quốc tế: 90 giải

- Sách và thiết bị giáo dục:

+ SGK: Đảm bảo 100% HS đến trường đều có SGK.

+ Thiết bị dạy học: đảm bảo theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu quy định tại Thông tư số 15/2009/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT; thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành danh mục thiết bị tối thiểu lớp 1.

- Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

+ 100% HSKT được ra lớp học hoà nhập.

+ 100% HS có hoàn cảnh khó khăn được GVCN quan tâm, nhà trường tặng quà nhân các ngày lễ lớn (khai giảng, trung thu, tết nguyên đán...)

2.2.3 Giáo dục thể chất, ngoại khóa - thực hiện văn minh đô thị - vệ sinh môi trường:

- Chỉ tiêu phổ cập bơi: đạt 155/1426 học sinh (tập trung chủ yếu tại khối 3.4.5)

- 100% Học sinh khối 3 thăm quan di tích lịch sử địa phương, lựa chọn đình, chùa Lê Mật và đền Thổ Khối.

- Tuyên truyền và thực hiện nội dung không sử dụng các sản phẩm nhựa khó phân hủy, nhựa sử dụng một lần trong hoạt động chung của trường lớp.

- Duy trì mô hình “ Nhà vệ sinh thân thiện”, nâng cao hiệu quả và chất lượng của phong trào “ Hành động vì nhà trường Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh – Hạnh phúc”.

- Giáo viên và học sinh xây dựng và thực hiện văn hóa: Khoanh tay – Cúi đầu – Mỉm cười phù hợp với tình hình nhà trường.

- 100% giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường thực hiện quy định về an toàn giao thông. Giáo viên chủ nhiệm và Tổng phụ trách thực hiện giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống thông qua các hoạt động tập thể và giờ học chính khóa.

2.2.4. Công tác bán trú trường học, chương trình sữa học đường:

* Công tác bán trú:

- Thực hiện kí hợp đồng cung cấp suất ăn bán trú với công ty TNHH chế biến xuất ăn Hoa Sữa nấu ăn tại trường cho học sinh đã được Phòng y tế thẩm định. Không để xảy ra mất vệ sinh an toàn thực phẩm và dịch bệnh trong nhà trường.

- Tổ chức tập huấn kiến thức về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm cho 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia chăm sóc bán trú cho học sinh tại trường

* Nước:

. Nước uống CBGVNV, HS: Ký hợp đồng với cơ sở cung cấp nước uống LAVIE cung cấp nước uống cho học sinh.

. Nước sạch: Tiếp tục sử dụng nguồn nước sạch của công ty nước sạch số 2. Phối hợp với công ty xét nghiệm 6 tháng/lần.

* Bảo hiểm y tế: 100% học sinh tham gia.

* Sửa học đường: Tỷ lệ học sinh tham gia Đề án chương trình sửa học đường phấn đấu đạt 85% (khi có chỉ đạo của các cấp)

2.2.5. Kiểm định chất lượng và Chuẩn quốc gia:

Tham gia Kiểm định chất lượng cấp độ 2 và CQG mức độ 1 trong năm 2022 đề nghị công nhận lại CQG mức độ 1.

2.2.6. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình trường học điện tử, trường học thông minh:

- Đảm bảo các tiêu chí theo QĐ của UBND quận Long Biên về việc Điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn Quận Long Biên. Nhà trường phấn đấu đạt mức I.

- Từng bước triển khai thực hiện các tiêu chí của trường học thông minh .

2.2.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học:

- Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục tiểu học; không có ý kiến phản ánh vượt cấp của CBGVNV và cha mẹ học sinh về các hiện tượng tiêu cực trong các nhà trường.

2.2.8. Các chỉ tiêu khác:

- Tuyệt đối không để xảy ra việc thu - chi; dạy thêm - học thêm sai quy định.

- 80% CBGV có trình độ đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.

- GV dạy môn Tiếng Anh có chứng chỉ IELTS đạt 6.5

- Duy trì thư viện xuất sắc.

- Trường Tiên tiến xuất sắc về Thẻ dự thể thao.

- 98% cán bộ giáo viên nhân viên biên chế và hợp đồng đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

- 100% CMHS thu các khoản theo quy định qua phần mềm và không dùng tiền mặt.

2.2.9 Điểm mới trong năm học 2022 – 2023

- Quản lý hoạt động chuyên môn trên phần mềm CSDL

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2022 - 2023 (Phụ lục 3)

- Thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường được xây dựng trên nguyên tắc đảm bảo các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT quận Long Biên và phù hợp với tình hình thực tế tiết/tuần (lớp 1, 2: 25 tiết bắt buộc, chương trình của nhà trường: 10 tiết; lớp 3: bắt buộc: 28 tiết, chương trình nhà trường: 7 tiết).

+ Đối với lớp 4,5: Không quá 7 tiết văn hóa/ngày, tổng số 38 tiết/tuần (chính khóa: 25 tiết; số tiết tăng cường tối đa: 13 tiết).

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động GDTT thực hiện trong năm học (Phụ lục 4)

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Triển khai thực hiện tốt công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 – 2021.

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (phụ lục 5)

Các câu lạc bộ năng khiếu là một phần quan trọng trong chương trình phát triển toàn diện của nhà trường, tạo điều kiện cho các học sinh thực hành những điều đã học, cũng như phát triển tối đa khả năng của mỗi em. Qua việc tổ chức các Câu lạc bộ, nhà trường tạo ra những sân chơi bổ ích cho các em ngoài các giờ học chính khóa để các em thấy rằng mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đó cũng sẽ là động lực để các em phấn đấu học tập và rèn luyện tốt hơn.

Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu được tổ chức với phương án học trực tiếp tại trường.

2.3. Tổ chức các hoạt động bán trú tại trường (phụ lục 5):

- Nhà trường tổ chức bán trú cho HS tại trường trên tinh thần tự nguyện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cha mẹ học sinh yên tâm công tác, phát huy hiệu quả của mô hình học 2 buổi/ngày với nguyên tắc: Đảm bảo khẩu phần phù hợp và ngon miệng cho học sinh, thay đổi thực đơn hàng ngày; đảm bảo VS ATTP trong trường học, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua đường thực phẩm; đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid - 19.

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 - 2023 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện theo Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023:

Ngày tựu trường: sớm nhất ngày 29/8/2022. Riêng với lớp 1 tựu trường sớm nhất 22/8/2022

Ngày khai giảng: Thứ hai, ngày 05/9/2022

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2022 đến hết ngày 12/01/2023 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày nghỉ học kì I: Thứ sáu, ngày 13/01/2023

Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến hết ngày 19/5/2023 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày kết thúc năm học: Thứ sáu, ngày 25/5/2023

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, các ngày nghỉ (nghỉ lễ theo quy định, nghỉ khác vì lý do bất khả kháng) trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù. (*phụ lục 7*)

Kế hoạch thời gian năm học có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế theo quy định của UBND Thành phố Hà Nội.

Tại trường Tiểu học Ngọc Lâm, việc thực hiện chương trình năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (*KH kèm theo*)

3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (*KH kèm theo*)

3.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (*KH kèm theo*)

3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (*KH kèm theo*)

3.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (*KH kèm theo*)

3.6. Nâng cao chất lượng dạy Tiếng Anh và Tin học

a) Dạy học Tiếng Anh:

- Lớp 1, 2: Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn theo quy định của chương trình GDPT 2018 và công văn số 681/BGD&ĐT –GDTH ngày 12/8/2021 và Công văn số 803/SGD&ĐT GDPT ngày 17/3/2020 trên tinh thần tự nguyện của CMHS. Phần đầu 100% học sinh tham gia.

- Lớp 3: Thực hiện chương trình môn Tiếng Anh theo quy định của chương trình GDPT 2018 đảm bảo 4 tiết chính khóa/ tuần. 02 tiết/ tuần theo chương trình liên kết được PGD &ĐT phê duyệt.

- Lớp 4,5: Thực hiện 02 tiết/ tuần theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010; 02 tiết/ tuần theo chương trình liên kết được PGD &ĐT phê duyệt.

- Các chương trình liên kết từ lớp 1 đến lớp 5 chỉ thực hiện khi học sinh tham gia học tập tại trường.

b) Dạy học Tin học

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020 tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục:

- Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương trên cơ sở rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Làm tốt công tác tuyên truyền đến HS, CMHS các biện pháp phòng chống dịch.

- Tăng cường đầu tư CSVC, vệ sinh phòng học, làm việc để phòng chống dịch bệnh.

2. Quản lý và sử dụng hiệu quả, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại của nhà trường

1.1. Quản lý:

- Chú trọng công tác quán triệt, triển khai và xây dựng, thực hiện văn bản:

+ Phân công nhân viên văn phòng thường xuyên cập nhật văn bản theo ngày trên hòm thư điện tử của trường triển khai đến từng bộ phận cá nhân đảm bảo kịp thời theo ngày. Triển khai các văn bản mới: thông tư 27, 28 của Bộ GD&ĐT chú ý đến những điểm mới, khác so với văn bản cũ.

+ Căn cứ các văn bản chỉ đạo của các cấp, BGH, trường các bộ phận xây dựng, triển khai Kế hoạch đến CBGVNV. Trong kế hoạch đảm bảo 5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình và rõ hiệu quả.

+ Xây dựng các quy chế, quy trình trong nhà trường: qui chế chi tiêu nội bộ, thi đua khen thưởng, làm việc, tài sản công, ...10 qui trình giải quyết công việc nội bộ theo quy trình:

. Triển khai các văn bản chỉ đạo đến 100% CB-GV-NV.

. Đưa ra dự thảo các Quy chế (bổ sung) để mọi thành viên trong nhà trường được tham gia, góp ý, cho ý kiến bằng biên bản họp tổ.

. Tổng hợp các ý kiến, xây dựng Quy chế, quy trình thông qua Hội nghị CBVC đảm bảo trên nguyên tắc: minh bạch, công khai và dân chủ.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng: Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung; phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm chính về chuyên môn, xây dựng kế hoạch công tác cá nhân tuần, tháng và định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất báo cáo kết quả công việc với Hiệu trưởng. Phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trên cơ sở trình độ, năng lực công tác theo hướng phát huy sở trường, thế mạnh cá nhân; Giáo viên có kinh nghiệm phải kèm cặp, giúp đỡ giáo viên trẻ, mới được bổ nhiệm

- Phát huy dân chủ, tính chủ động sáng tạo: Thực hiện công khai, minh bạch trong mọi hoạt động như: Chi tiêu tài chính, bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng, nâng lương, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá chất lượng xếp loại ngày công, phân công giao việc.... Cán bộ, giáo viên, nhân viên được tạo mọi điều kiện để học tập nghiên cứu nâng cao trình độ; tham gia ý kiến tranh luận, thẳng thắn bày tỏ quan điểm xây dựng, trao đổi, phản biện trong công tác, từ đó xây dựng mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giúp đỡ nhau trong nội bộ nhà trường.

- Thực hiện đúng chế độ chính sách đối với CB-GV-NV theo quy định: Chế độ khen thưởng hàng tháng, đột xuất, chế độ nâng lương sớm, nâng lương thường xuyên, chế độ đối với GV làm TPT, chế độ giảm trừ tiết đối với CB-GV là công tác kiêm nhiệm: TTCM, KTCM, Thanh tra nhân dân, tổ trưởng, tổ phó công đoàn theo các văn bản qui định.

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu - chi theo đúng văn bản hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng, bổ sung cơ sở vật chất; phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên liên quan.

- Nhân viên kế toán cập nhật đầy đủ trên phần mềm quản lý tài sản.

- Đầu năm học, cuối mỗi năm học bàn giao đầy đủ trang thiết bị cho từng cá nhân CBGVNV (có biên bản bàn giao)

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo để cấp đồ dùng, trang thiết bị dạy học hiện đại phục cho chương trình giáo dục.

- Hồ sơ về tài sản, trang thiết bị nhà trường lưu đầy đủ, khoa học theo quy định.

1.2. Sử dụng, khai thác hiệu quả CSVC:

- Sử dụng, khai thác các phòng học đạt hiệu quả cao nhất, bảo dưỡng máy tính, máy in... Các tài sản được giao cụ thể cho các đối tượng sử dụng. Yêu cầu trong quá trình sử dụng đồng thời phải bảo quản giữ gìn.

- Kí hợp đồng với đơn vị thực hiện bảo trì bảo dưỡng hệ thống máy tính thường xuyên.

- Thực hiện tốt vừa sử dụng, vừa quan tâm sửa chữa tại nhà trường các trang thiết bị, CSVC.

- Tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

- Tăng cường việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn tài sản chung của trường, lớp bằng nhiều hình thức như: trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ, các hoạt động ngoại trời...

3. Thực hiện công tác đội ngũ:

3.1. Đảm bảo về định biên:

Rà soát cơ cấu GV, NV theo định biên để tuyển đủ số người theo vị trí việc làm, phân công CBGVNV đảm bảo phù hợp chuyên môn.

3.2. Đảm bảo về chất lượng:

- Tư tưởng: Tổ chức cho 100% giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện đường lối chủ trương chính sách của Đảng, của Nhà nước, của pháp luật, của Ngành và địa phương. Ban giám hiệu phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tăng cường hiệu quả làm việc của đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- 100% cán bộ giáo viên nhân viên xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên, đăng kí các nội dung học tập và tu dưỡng. Thực hiện theo các nội dung đã đăng kí, cuối năm nhà trường tổ chức đánh giá, gửi kết quả về phòng giáo dục.

- Thực hiện phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tăng cường hiệu quả làm việc của đội ngũ giáo viên, nhân viên trong trường. Giao quyền cho các cá nhân, trong đó khuyến khích và tạo động lực cho giáo viên trẻ tuổi được cống hiến.

- Trình độ:

+ Lý luận: tạo điều kiện cho 01 đồng chí trong quy hoạch tham gia lớp TCCT (hoàn thành trong năm 2023).

+ Chuyên môn:

. Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ, Tin học, ngoại ngữ, kỹ năng làm việc đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm. Mở các lớp tập huấn, mời giáo viên về giảng dạy. Hàng tuần, tổ chức các lớp tự bồi dưỡng tự học cho giáo viên trong nhà trường, các đồng chí giáo viên chủ động chia sẻ các kỹ năng khai thác và sử dụng mạng Internet trong dạy học và

thiết kế bài giảng. Khuyến khích tạo điều kiện để giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng chứng chỉ tin học, ngoại ngữ đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

. Ban giám hiệu phối hợp với công đoàn tổ chức tốt phong trào thi đua dạy tốt học tốt ngay từ đầu năm học; động viên tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên học, tự học tự bồi dưỡng nâng cao ý thức đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, tin học, nắm vững chuẩn kiến thức đáp ứng yêu cầu đổi mới

. Tham gia đầy đủ và hiệu quả các chuyên đề do Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT thực hiện. Chú trọng việc lựa chọn, phân công giáo viên giảng dạy lớp 1,2, 3 quan tâm động viên, thường xuyên dự giờ và tư vấn chuyên môn nâng cao chất lượng giảng dạy;

. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn GV về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo, tăng cường trải nghiệm cho HS thông qua các hoạt động dạy học, tiến trình dạy học. Hướng dẫn GV tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn để có những biện pháp giải quyết.

. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quan tâm tạo điều kiện cho GV Tiếng Anh tham gia lớp học bồi dưỡng có chứng chỉ IELTS đạt 6.5 hoặc trình độ B2, đặc biệt quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 3.

. Yêu cầu 100% CBGV vận dụng tốt các kỹ năng đã được tập huấn về phòng chống ma túy, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em để xử lý các công việc thường ngày, giúp cho bản thân và cộng đồng tránh xa tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh.

- Đánh giá:

. Đảm bảo đánh giá CBGVNV hàng tháng, cuối năm đúng quy trình, khách quan, công bằng, công khai. Đánh giá theo hiệu quả công việc.

. Thực hiện đánh giá giáo viên theo Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học là tiêu chí để giáo viên tự đánh giá và phấn đấu về chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, nhân cách nhà giáo đồng thời là cơ sở để bình xét các danh hiệu thi đua.

3.3. Đảm bảo về chế độ, chính sách

- Quan tâm chế độ làm việc, đảm bảo đáp ứng đầy đủ chế độ chính sách, điều kiện làm việc của GVNV, tạo động lực làm việc cho GV.

- Khen thưởng, động viên, giới thiệu gương điển hình tiên tiến của trường trong cuộc họp, bài viết, website.

- Hàng tháng lập danh sách CBGVNV có thành tích xuất sắc để cấp trên khen thưởng kịp thời.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn:

4.1. Thời gian sinh hoạt chuyên môn:

Thực hiện Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học, công văn số 118/PGDĐT ngày 14/8/2020 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021. Cụ thể:

Tổ, nhóm sinh hoạt chuyên môn 02 tuần/1 lần, thời gian ít nhất 90 phút theo lịch của nhà trường đề ra. Với giáo viên các môn Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục sinh hoạt chuyên môn liên trường theo hướng dẫn của PGD.

Tổ 1: sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ năm

Tổ 2: sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ tư

Tổ 3: sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ sáu

Tổ 4: sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ hai

Tổ 5: sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ ba

Nhóm Tiếng Anh: sinh hoạt vào chiều thứ sáu.

Nhóm GV Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục, Tin học: sinh hoạt chuyên môn liên trường vào 9h thứ hai tuần đầu mỗi tháng (địa điểm do PGD) và sinh hoạt chuyên môn tại trường vào chiều thứ sáu tuần ba mỗi tháng.

4.2. Đổi mới về hình thức SHCM:

+ Ngay từ đầu năm học, các tổ CM họp, phân công giáo viên trong tổ phụ trách môn học, tập trung nghiên cứu chuyên sâu từng môn, đưa ra các giải pháp giải quyết các vấn đề khó của các bài dạy trong tuần.

+ Thực hiện sinh hoạt CM theo hướng nghiên cứu bài học áp dụng đổi mới tất cả các khối lớp và lưu đủ hồ sơ sinh hoạt tổ CM. Nội dung thể hiện rõ 4 bước:

B1: Nghiên cứu toàn bộ vấn đề mới, khó trong cả 2 tuần dạy. Nghiên cứu bài dạy của tất cả các môn. Lưu ý: Chú ý vào vấn đề mới, khó dạy cần bàn bạc, trao đổi.

B2: Tổ chức dạy học minh họa và dự giờ.

B3: Chia sẻ, thảo luận.

B4: Vận dụng kết quả SHCM vào bài học hàng ngày.

+ Ngoài SHCM theo nghiên cứu bài học, trong buổi SHCM phải thể hiện các nội dung cơ bản (Kiểm việc trong 2 tuần trước; Trọng tâm nội dung bài dạy của 2 tuần tới; Trao đổi những vấn đề mới, khó; rà soát nội dung thực hiện các yêu cầu của bộ tiêu chí THĐT).

5. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

5.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục:

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh trong

phòng, chống dịch bệnh xảy ra tại địa phương trên cơ sở rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

5.2. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và hiệu quả chương trình, kế hoạch giáo dục:

5.2.1. Đối với lớp 1,2,3:

- Triển khai đầy đủ các văn bản của các cấp về thực hiện CTGDPT 2018: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND quận, phòng GD&ĐT quận ban hành, cụ thể:

- Nội dung, thời lượng dạy học gồm 3 phần:

+ Lớp 1, 2:

. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc: 25 tiết/tuần

. Chương trình nhà trường: 10 tiết/tuần (Môn tiếng Anh: 02 tiết/tuần; Hoạt động củng cố, tăng cường: 8 tiết/tuần)

+ Lớp 3:

. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc: 28 tiết/tuần

. Chương trình nhà trường: 7 tiết/tuần (Môn tiếng Anh: 01 tiết/tuần; Hoạt động củng cố, tăng cường: 6 tiết/tuần)

5.2.2. Đối với lớp 4, 5:

* Xây dựng kế hoạch môn học: Thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành, nhà trường giao quyền chủ động cho Tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch các môn, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Thời lượng: Đảm bảo đủ, đúng số tiết chính khóa theo quy định tại Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006; số tiết tăng cường tối đa theo công văn 8705/SGD&ĐT-TH ngày 03/9/2009

- Nội dung:

+ Đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của lớp.

+ Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của lớp và khả năng học tập của học sinh.

+ Lớp 5: Để chuẩn bị cho HS học lớp 6 theo CTGDPT 2018, GV cần bám sát công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn 3221/SGD&ĐT-GDPT ngày 31/8/2021 của Sở GD&ĐT Hà Nội; Công văn số 179/PGD&ĐT ngày 14/9/2021 của Phòng GD&ĐT quận Long



Biên về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung;

- Thời khóa biểu: sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

* Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng HS lớp 5:

- Đối với Ban giám hiệu: đ.c Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách chuyên môn của khối 5; chỉ đạo TTCM khối 5 xây dựng, triển khai, hỗ trợ, giám sát các biện pháp nâng cao chất lượng ngay từ tháng 8 kèm theo biểu tiến độ thực hiện các biện pháp đó trong năm học, trong đó tập trung vào nâng cao chất lượng các môn Toán, TV, TA. Nhà trường triển khai khảo sát chất lượng học sinh lớp 5 đảm bảo 9 lần/ năm học.(bao gồm cả đề khảo sát của PGD)

- Đối với TTCM: phối hợp với giáo viên trong khối xây dựng các công việc thực hiện theo tuần thể hiện rõ trong các buổi SHCM; hỗ trợ các GV trong khối thực hiện hiệu quả các công việc đề ra.

- Đối với GVCN:

+ Làm tốt công tác phân loại trình độ, nắm bắt tâm lý HS ngay từ tuần 1.

+ Lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng nhất là HS còn yếu trong từng tiết học.

+ Làm tốt công tác phối hợp với GVTA, PHHS trong lớp.

+ GV lựa chọn hình thức hỗ trợ bổ sung kiến thức cho HS yếu bằng hình thức trực tuyến, trực tiếp nhưng không thu kinh phí

5.3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1; tiếp tục triển khai kịp thời đối với lớp 2, lớp 3 khi được phê duyệt.

5.4. Triển khai giáo dục STEM

Thực hiện Kế hoạch số 526/KH-BGDĐT ngày 15/7/2022 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học, nhà trường chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại HS.

5.5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

5.5.1. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học:

- Đổi mới việc thiết kế các hoạt động trong kế hoạch bài dạy theo 4 hoạt động: Mở đầu (khởi động, kết nối); hình thành kiến thức mới (trải nghiệm, khám

phá, phân tích, hình thành kiến thức mới); luyện tập, thực hành; vận dụng, trải nghiệm.

- Mỗi tiết học, GV cần chủ động tổ chức nhiều hoạt động học tập; rèn cho học sinh cách khai thác kiến thức có ở sách giáo khoa và tài liệu học tập khác,... Chú trọng kết hợp giữa học tập cá thể và học tập hợp tác, tăng sự tương tác giữa giáo viên và học sinh, học sinh và học sinh. Từng học sinh có cơ hội thể hiện sự hiểu biết của mình, ghi nhận đóng góp của cá nhân khi cùng giải quyết nhiệm vụ học tập chung. Đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa theo mục tiêu của bài học trong suốt quá trình học tập bằng các câu hỏi và bài tập. Đặc biệt, cần hình thành và phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau giữa học sinh.

- Trong quá trình dạy học GV biết thay đổi ngữ liệu không phù hợp, kết hợp nhiều phương pháp dạy học: dạy học toàn lớp, dạy học cá nhân, dạy học nhóm, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, bàn tay nặn bột, VNEN, dạy học Mĩ thuật mới... sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực. Tuy nhiên khi sử dụng, GV cần linh hoạt phát triển phương pháp dạy học theo đặc thù bộ môn.

- Để thành công trong việc ĐMPPDH, GV cần biết phối hợp với PHHS để hình thành thói quen học tích cực cho học sinh.

- GV cần nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác triệt để các tính năng của CNTT, các phần mềm dạy học.

5.2.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp:

- Cung cấp các đường link bài giảng, trang Web đến HS, CMHS để các con nghiên cứu, ôn tập thêm kiến thức có chất lượng, hiệu quả các nội dung kiến thức tiếp thu trên lớp.

- Dạy học thông qua tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm cho HS: tiết chào cờ, các hoạt động chào mừng ngày lễ lớn, tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử địa phương và tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn quận Long Biên theo kế hoạch của UBND quận Long Biên, tổ chức các buổi thăm quan, dã ngoại.

- Dạy lồng ghép các nội dung:

. Giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

. Triển khai thực hiện Bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong các tiết dạy Đạo đức. Tiếp tục thực hiện việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh, hoạt động trải nghiệm cho học sinh Hà Nội.

. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên về “chống rác thải nhựa” trên địa bàn quận Long Biên đến năm 2020 và các năm tiếp theo.

5.2.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học theo các văn bản chỉ đạo: đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ. Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng các hình thức khác nhau: quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập, ...:

* Đối với học sinh lớp 1, 2, 3: Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

* Đối với học sinh lớp 4, 5: Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

6.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010 và Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17/3/2020 và bổ trợ Tiếng Anh lớp 3.

- Tổ chức dạy học bắt buộc môn Ngoại ngữ, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo các văn bản chỉ đạo: Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học và Công văn số 4235/SGDĐT-GDPT ngày 24/9/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo CTGDPT 2006 ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 4 và lớp 5.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo:

+ Lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa i-Learn Smart Start theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT ban hành và Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

+ Bổ trợ lớp 3: theo Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên phát triển chương trình, nội dung dạy học môn Tiếng Anh theo chuẩn năng lực đầu ra của học sinh; tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học môn Tiếng Anh bảo đảm đạt chuẩn đầu ra mức A1(KET) theo 6 bậc đánh giá khung năng lực ngoại ngữ.

- Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng.

- Thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ.

5.6. Thực hiện giáo dục với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn:

- Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn: Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại nhà trường.

- Đánh giá: Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

- Phối hợp với PHHS để hỗ trợ HS hoàn thành các nội dung theo yêu cầu

5.7. Tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện nhà trường đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

5.7.1. Tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm:

- Bám sát theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, BGH chỉ đạo các tổ chuyên môn phối hợp với TPT xây dựng nội dung, chương trình tổ chức thực hiện các HĐTT, HĐNGCK, hoạt động trải nghiệm;

+ Lớp 1: Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 nếu PHHS có nhu cầu.

- Nội dung:

+ Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại,

bạo lực; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe;

+ Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh theo chương trình, tài liệu của Bộ GDĐT

+ Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Tiếp tục thực hiện phong trào “hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc”.

+ Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh. Phối hợp với TTVHTT&TT mở các lớp dạy bơi cho học sinh lớp 3 đến lớp 5, tổ chức các lớp năng khiếu cho học sinh; tham gia Chương trình sữa học đường theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hà Nội; tiếp tục tuyên truyền triển khai công tác bảo hiểm y tế học sinh.

- Biện pháp thực hiện:

+ Tổ chức tập huấn cho đội ngũ CBGV để làm tốt công tác tuyên truyền

+ Hướng dẫn tổ chuyên môn, TPT xây dựng kế hoạch giáo dục môn Hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của lớp, trường. Trong khi tổ chức HĐTN cần chú ý đến xây dựng các kỹ năng cho học sinh.

+ Phát huy tốt hoạt động của hội đồng tự quản lớp

+ Tạo cơ hội cho tất cả học sinh tham gia vào cả quá trình của HĐTN

+ Phát huy vai trò của tổng phụ trách đội, ban chỉ huy liên đội, hội đồng tự quản các lớp.

+ Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất, phối hợp.

5.7.2. Xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

- Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường Tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019:

+ Tổ chức góc thư viện tại các lớp học

+ Hàng tuần trao đổi sách, truyện mượn từ thư viện.

+ Phát động phong trào ủng hộ sách truyện thư viện 1 lần/năm

5.8. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3: Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút.

- Đối với lớp 4, lớp 5: tiếp tục thực hiện theo công văn số 8705/SGDĐT-TH, ngày 3/9/2009 của Sở GDĐT Hà Nội. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo không quá 7 tiết văn hóa/ngày. Các tiết học chính khóa theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006

nên xếp buổi học thứ nhất (buổi sáng) của các ngày học trong tuần. Đảm bảo thời lượng có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn; không giao bài tập về nhà cho học sinh tiểu học.

- Về tổ chức bán trú:

+ Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo hướng dẫn của UBND quận Long Biên về việc tiêu chí tổ chức ăn bán trú và lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm cho các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú, phương án xử lý ngộ độc khi xảy ra, triển khai đến 100% CBGVNV, tổ chức cho CMHS đăng ký;

+ Giám sát chặt chẽ việc giao nhận, chế biến thực phẩm hàng ngày.

+ Triển khai 11 chủ đề trong giáo dục dinh dưỡng (với 4 hình thức tổ chức giáo dục dinh dưỡng) và 2 loại hoạt động thể lực cho học sinh (các bài tập khởi động và một số các bài tập vận động) theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

5.9. *Đổi mới công tác quản lý:*

5.9.1. *Xây dựng tính chuyên nghiệp trong BGH:*

- Tạo điều kiện cho các đồng chí trong BGH tham gia học Thạc sỹ quản lý, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý.

- Thống nhất trong việc chỉ đạo: nghiên cứu, cập nhật đầy đủ các văn bản để triển khai đúng, đủ nội dung; xây dựng các kế hoạch, quy chế, quy trình nội bộ để điều hành, giải quyết, đánh giá, động viên, khen thưởng kịp thời CBGVNV;

- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý: khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý: Google drive, quản lý HS, ...

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ công việc khoa học, theo quy định tại Điều 21 Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT và Thông tư 27/2016/TT- BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban ngành Thông tư Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.

- Xây dựng phong cách lãnh đạo cho các đ/c trong BGH trên nguyên tắc: tin tưởng, tôn trọng cấp dưới và tập hợp quần chúng; nắm bắt, kiểm soát và biết cách xử lý thông tin hợp tình, hợp lý và phải có tính sáng tạo; chia sẻ, động viên, giúp đỡ, có tham vọng

5.9.2. *Đổi mới kiểm tra, giám sát các hoạt động của GVNV:*

- Phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí trong BGH phụ trách từng mảng hoạt động trong nhà trường.

- Thực hiện quản lý, giám sát các hoạt động theo phân cấp, phân quyền cho CBGVNV nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, sự sáng tạo cho đội ngũ làm công tác kiểm tra, giám sát.

- Thay đổi hình thức kiểm tra, giám sát quan tâm đến kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện, điều chỉnh những thiếu sót, động viên, khen thưởng kịp thời trong việc thực hiện nhiệm vụ của GVNV.

- Động viên, khen thưởng đúng người, đúng việc.

6. Công tác truyền thông về giáo dục; tuyên truyền và XHHGD

- Hình thức:

+ Qua công TTĐT của trường, phường, phòng, fanpage, tin nhắn ENET Việt, nhóm Zalo của CMHS các lớp, nhóm Zalo của HĐSP nhà trường, loa truyền thanh của phường.

+ Làm tốt các cuộc họp CMHS, thông qua các buổi họp tại phường, tổ dân phố.

+ Tổ chức các chuyên đề liên quan đến giáo dục

- Nội dung: Cập nhật, công khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục, về Chương trình GDPT 2018; chương trình nhà trường, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; các tin, bài có tính thời sự thuộc lĩnh vực giáo dục.

- Cách thức tổ chức:

+ BGH thành lập tổ truyền thông, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên viết bài theo mảng mình phụ trách; xây dựng kế hoạch, triển khai đến 100% CBGVNV về các nội dung truyền thông giáo dục trong năm học.

+ Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết "*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*".

+ Nêu cao vai trò mỗi cán bộ, giáo viên trong các nhà trường là một "sứ giả" làm công tác truyền thông; mỗi học sinh, PHHS là những "cộng tác viên" tuyên truyền tích cực và hiệu quả đến gia đình và cộng đồng.

+ Phối hợp với các tổ chức đoàn thể của phường, Quận, hoặc mời giảng viên, chuyên gia về tổ chức các chuyên đề về giáo dục gia đình, phòng tránh xâm hại trẻ em; biện pháp phối hợp giáo dục gia đình - nhà trường nhằm hình thành phát triển năng lực, phẩm chất HS.

7. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo

Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe.

8. Nâng cao chất lượng bằng báo cáo trực tuyến, lịch báo giảng tự động:

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng về CNTT trong đó tập trung vào hướng dẫn sử dụng hiệu quả CSDL của ngành, Google trang tính, Google drive, báo sĩ số, báo cơm ... tự động.

- Các báo cáo, biểu bảng thường xuyên yêu cầu bằng trực tuyến.

9. Các giải pháp thực hiện xây dựng mô hình “ Trường học điện tử” “ Trường học thông minh”

- Kiện toàn ban chỉ đạo, sắp xếp nhân sự, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính., bản tương tác, phòng học bộ môn

- Hoàn thiện các văn bản phục vụ cho ứng dụng Công nghệ thông tin.

- Thực hiện nề nếp công tác quản lý, bảo trì máy tính và các thiết bị Công nghệ thông tin, hệ thống mạng; thực hiện ghi chép đầy đủ các thông tin vào sổ sách theo dõi máy móc của trường.

- Có nguồn ngân sách đảm bảo cho việc duy trì, bảo trì hệ thống mạng sửa chữa, nâng cấp, thay thế thiết bị Công nghệ thông tin và máy tính cũ, hỏng; chế độ hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả của việc khai thác và sử dụng hệ thống trang thiết bị Công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm trong các nhà trường.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

10. Các giải pháp thực hiện điểm mới trong năm học

- BGH: phối hợp với Quảng Ích tổ chức tập huấn, hướng dẫn cụ thể cách thực hiện khai báo, quản lý thời khoá biểu, Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp và lịch báo giảng trên phần mềm CSDL và khai thác phần mềm Enet Việt.

- Thực hiện Phân quyền cho từng cá nhân, bộ phận:

+ Quản trị: Hoàn thiện đầy đủ các số liệu nhân sự nhà trường trong phần mềm CSDL. Căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp, nhập phân phối chương trình các môn của từng khối lớp (xong trước

25/8). Khoá việc nhập thời khoá biểu, lịch báo giảng đã nhập theo chỉ đạo của hiệu trưởng.

+ Tổ trưởng chuyên môn: chuyển Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp (đã được BGH phê duyệt) cho Quản trị viên xong trước 31/8.

+ Giáo viên: Căn cứ vào thời khoá biểu của trường, thực hiện khai báo thời khoá biểu (khai báo tuần học trong học kỳ, khai báo tiết học và thời gian học buổi sáng, buổi chiều, khai báo môn học thời khoá biểu). Căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp, khai báo lịch báo giảng trước 1 tuần. Hàng tuần tự đánh giá việc thực hiện lịch báo giảng trên hệ thống.

- Công tác kiểm tra đánh giá thực hiện:

+ Ban giám hiệu: Đánh giá nhận xét việc thực hiện báo giảng của giáo viên định kỳ hoặc đột xuất.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường, trình cấp trên phê duyệt. Sau khi được cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt sẽ thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm để 100% CB, GV, NV nắm được và thực hiện.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Cung cấp và tổ chức cho giáo viên học tập các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Quản lý, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Tổ chức các hoạt động của nhà trường theo những nhiệm vụ năm học đã đề ra trong kế hoạch năm học. Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Đôn đốc, kiểm tra, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện để các hoạt động đạt hiệu quả cao. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động của nhà trường; nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Phản ánh về Phòng GD-ĐT (qua tổ Tiểu học) những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Trực tiếp phụ trách các hoạt động theo tiêu chí THĐT

- Thực hiện báo cáo về phòng giáo dục và các cơ quan chức năng theo quy định và đột xuất khi có vụ việc xảy ra.

2. Phó Hiệu trưởng

2.1. Phó hiệu trưởng 01

- Căn cứ vào kế hoạch năm của nhà trường, xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch bồi dưỡng HS năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục phù hợp trong từng thời gian của nhà trường; đồng thời tổ chức triển khai đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đề xuất, kiến nghị những biện pháp cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn 3,4 hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Trực tiếp hoặc phối hợp cùng Hiệu trưởng quản lí, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Xây dựng quy chế chuyên môn.

- Phản ánh về Hiệu trưởng những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

2.1. Phó hiệu trưởng 02

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

- Xây dựng kế hoạch công tác GD chính trị, công tác học sinh, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm... các hoạt động khác (theo sự phân công) có liên quan đến các hoạt động giáo dục phù hợp trong từng thời gian của nhà trường; đồng thời tổ chức triển khai đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đề xuất, kiến nghị những biện pháp cụ thể.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Trực tiếp hoặc phối hợp cùng Hiệu trưởng quản lí, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Phản ánh về Hiệu trưởng những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ mình và triển khai đề các thành viên của tổ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3. Thực hiện điều chỉnh chương trình lớp 5 theo hướng dẫn.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm. Phối hợp tổ chức các hoạt động liên kết.

5. Giáo viên

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Nhân viên thư viện – đồ dùng

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm sách báo, sách tham khảo,... trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023 của Trường Tiểu học Ngọc Lâm. Đề nghị CBGVNV thực hiện nghiêm túc, đúng theo kế hoạch của nhà trường đã đề ra. Trong quá trình thực hiện kế hoạch có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT: để báo cáo;
- Phó HT: để thực hiện;
- Tổ CM, VP
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Bích Huyền